

## CẦN CÓ MỘT CUỘC CÁCH MẠNG TRONG TRANG BỊ ĐỒ ĐẠC GIA ĐÌNH



**D**iện tích ở bình quân hiện nay đã rất thấp lại cứ sụt dần. Điều đó không thể chấp nhận được đối với lượt vấn đề rất quan trọng với đời sống con người như vấn đề ở cũng giống như không thể để cho một nhân viên phải nhận lương thực ít hơn tiêu chuẩn phân phối tối thiểu hiện nay.

Đề nghị các địa phương có diện tích đầu người sút giảm, gấp rút nghiên cứu kế hoạch chống giảm sút diện tích, đề ra những biện pháp tổng hợp nhiều mặt, đảm bảo thực hiện được nhiệm vụ mà chúng tôi nghĩ là hàng đầu trước mắt đó trong công tác xây dựng nhà ở. Liên quan đến đó, có vấn đề quan trọng là cần giảm mức sinh đẻ, nhất là trong các tầng lớp công nhân và tầng lớp tự do là những tầng lớp có bình quân nhân khẩu gia đình lớn nhất đang trong hoàn cảnh ở khó khăn nhất.

Trong khi chờ đợi vẫn cần phải tiếp tục xây dựng. Có vấn đề cấp thiết hiện nay là xác định tiêu chuẩn diện tích ở theo đầu người. Chúng tôi tán thành hướng nghiên cứu chủ yếu hiện nay trong ngành xây dựng là xác định trước hết các nhu cầu xã hội về ở, rồi tính toán trang bị đồ đạc cần thiết: ấn định hệ số chiếm đồ, tính ra các chuẩn mực diện tích.

Nhưng, chúng tôi đề nghị trước khi xác định thật rõ ràng, dứt khoát những nhu cầu nào là tối thiểu cần thiết cần đảm bảo, dựng thành một tiêu chuẩn xã hội về ở rõ rệt, tránh tình trạng như hiện nay có nơi đề ra yêu cầu cao quá như chỗ đặt giường đón khách xa, có nơi lại phủ nhận điều cần thiết như góc học tập cho con cái, chủ trương để các cháu ngồi học trên giường cũng được. Chúng tôi đề nghị tiêu chuẩn xã hội về chỗ ở như sau cho các gia đình;

1. Ngủ hợp vệ sinh xã hội: Vợ chồng có khu vực ngủ riêng. Con đến tuổi đi học (lên 6) là muộn nhất phải ngủ tách khỏi giường bố mẹ. Con cái đến tuổi dậy thì cần ngủ tách riêng với em khác giới tính.

2. Mỗi người trong gia đình đều có góc độc tập và làm việc trí óc; nếu cha mẹ là trí thức thì có bàn làm việc.

3. Có nơi tiếp khách, vì mặc dầu sinh hoạt bận bịu, quan hệ giao tiếp vẫn khá nhiều.

4. Có chỗ ngồi ăn uống sạch sẽ, thoải mái (đồng thời là nơi tiếp khách và sinh hoạt chung để tiết kiệm diện tích).

Đó là nhu cầu bình thường hợp lý của con người, của các gia đình. Đó cũng là yêu cầu thiết yếu hiện nay của xã hội để bảo đảm cho mỗi gia đình, mỗi con người được phát triển đầy đủ theo yêu cầu phát triển của xã hội.

Xác định tiêu chuẩn rồi, cần bảo đảm thực hiện cho nhất quán. Hiện nay, chúng ta thấy có những nhu cầu xã hội được đề ra trong đề án nhưng không hề được thể hiện trong tiêu chuẩn thiết kế.

Tính cụ thể muốn bảo đảm được nhu cầu xã hội thiết yếu về nơi ở cho một gia đình phổ biến gồm 4 nhân khẩu (hai vợ chồng, hai con), thì với trang bị đồ đạc tối thiểu theo dạng hiện nay (giường ngủ vợ chồng, giường ngủ cho con, một tủ đựng quần áo, một bàn cho chồng, 2 bàn học tập nhỏ cho con, một tủ sách hay giá sách, một bộ bàn ghế vừa dùng để ăn, để tiếp khách, vừa để sinh hoạt chung gia đình, vừa để người vợ sử dụng khi học tập, làm việc) và với hệ số chiếm đồ khá cao (0,05), cũng cần phải có diện tích bình quân đầu người  $6m^2$ . Đối với gia đình có hai vợ chồng là trí thức, đảm bảo thêm cho vợ một bàn làm việc riêng thì cần  $6,5m^2$ . Tất nhiên đối với hộ ít nhân khẩu (1-2 khẩu) cũng cần mọi trang bị đồ đạc đảm bảo các chức năng sinh hoạt gia đình, diện tích bình quân có thể rộng hơn.

Qua điều tra thực tế ở khu Trung Tự (Hà Nội) với căn hộ  $20m^2$ , phân cho gia đình cả hai, vợ chồng là trí thức, có hai con, tức là với bình quân đầu người ( $6m^2$ ), thì 63% hộ đã nói tới ảnh hưởng của việc thiếu diện tích làm việc và 19% hộ đề cập đến việc thiếu góc học tập cho con.

Đối chiếu với tiêu chuẩn tối thiểu cần thiết, (xem bảng dưới) thì quả là một gia đình như vậy, có hai con đã đi học, nếu có đủ chỗ làm việc riêng biệt cho vợ chồng thì thiếu góc học tập cho hai con, và ngược lại.

Tính nhu cầu diện tích chỗ ở tối thiểu cho gia đình nhân viên và trí thức (cả vợ chồng) gồm 4 nhân khẩu.

Trang bị tối thiểu	CB - NV	T.T
1. Một giường đôi: 1m,4×1,9m	2,7m <sup>2</sup>	2,7 m <sup>2</sup>
2. Hai giường cá nhân: 2×0m8×1m9	3,04 m <sup>2</sup>	3,04 m <sup>2</sup>
3. Tủ đựng 0m4×1m2	0,48 m <sup>2</sup>	0,48 m <sup>2</sup>
4. Bàn làm việc nghiên cứu 0m70×1m,20	0,81 m <sup>2</sup>	1,63 m <sup>2</sup>
5. Hai góc học tập 2×0m, 70×1m	1,40 m <sup>2</sup>	1,40 m <sup>2</sup>
6. Một tủ sách hay giá sách 0,m30×1m,20	0,36 m <sup>2</sup>	0,36 m <sup>2</sup>
7. Chỗ ăn, tiếp khách, sinh hoạt chung: 1m8×1m8	3,24 m <sup>2</sup>	24,3 m <sup>2</sup>
Tổng diện tích chiếm đồ	12,06 m <sup>2</sup>	12,09 m <sup>2</sup>
Hệ số chiếm đồ	0,5	0,5
Diện tích ở của gia đình	24,12 m <sup>2</sup>	25,80 m <sup>2</sup>
Diện tích bình quân nhân khẩu	6,03 m <sup>2</sup>	6,45 m <sup>2</sup>

Chỉ tính diện tích tối thiểu cho từng người cho nên cần tránh thiết kế, phân phối những loại căn hộ dùng cho 3 - 4 hay 6 - 7 người. Vì vậy thực tế sẽ chỉ là có những người không được hưởng cả tiêu chuẩn tối thiểu. Hơn nữa, ngay đối với một trẻ sơ sinh chưa cần ngủ riêng, cũng cần được hưởng tiêu chuẩn bình quân vì trong điều kiện khó khăn chuyển đổi nhà ở hiện nay, thường phải lớn tới tuổi thanh niên trong căn hộ cũ.

Hiện nay, diện tích đầu người còn quá thấp và còn khó giữ vững được, thì phần cho một người ở 6m<sup>2</sup> còn là một mục tiêu phải ra sức phấn đấu bằng nhiều biện pháp mới có thể đạt được.

Chúng tôi thử kiến nghị biện pháp như sau: trong thời gian trước mắt, tìm diện tích 6m<sup>2</sup> đầu người không phải chủ yếu ở diện tích mặt bằng, mà ở diện tích hoán và đổi diện tích lửng. Một ghế dựa dài dùng cho sinh hoạt chung, chuyển được thành giường cá nhân là có thêm được 2,1m<sup>2</sup> diện tích sử dụng (tính cả hệ số chiếm đồ 0,50). Thêm một đồ gỗ tín dụng hết chiều cao căn nhà, vừa là

bàn, vừa là tủ áo, vừa là tủ sách, là có thêm  $1,7\text{m}^2$  (cũng tính cả hệ số chiếm đồ). Lắp như ở một gia đình khu Trung tự, một ván giường cá nhân áp đứng vào chân tường, khi dùng mới nâng xuống. hay có một giường xếp, lại tương đương với có thêm  $2,7\text{m}^2$ . Như vậy, nếu được trang bị mới chỉ và loại đồ đạc đó, cũng đã tương đương với có thêm  $7,1\text{m}^2$  sử dụng, và một hộ 5 người thường được phân  $24\text{m}^2$ , có diện tích mặt bằng theo đầu người  $4,8\text{m}^2$ , được trang bị đồ đạc như vậy, sẽ tương đương với được tăng diện tích bình quân lên  $6,22\text{m}^2$ , đạt tới tiêu chuẩn xã hội thiết yếu về ở, mà không mất thêm chút xi măng, sắt, thép vôi gạch nào, cũng không mất thêm gỗ, chỉ cần người thợ mộc thay đổi kỹ thuật.

Ngành thiết kế xây dựng cũng đã chú ý tiết kiệm, tận dụng diện tích mặt bằng, đề ra nguyên tắc kết hợp đa năng, dùng chỗ ăn vừa làm nơi tiếp khách vừa làm chỗ sinh hoạt. Nhưng rất tiếc là những người thợ mộc nói chung không biết đến nguyên tắc đó, thường sản xuất những bộ sa-lông không thể dùng cho ăn uống gia đình được. Hơn nữa, còn hay chế tạo những giường Đức, tủ Đức to, rộng hết cỡ để đưa vào những căn hộ chật hẹp.

Như vậy, có thể nói là để cải thiện căn bản điều kiện ở, cần tiến hành gấp trước mắt một cuộc cách mạng trong trang bị đồ đạc gia đình.

Để thực hiện được cuộc cách mạng này, ngành sản xuất trang bị đồ đạc gia đình cần được đặt dưới sự quản lý trực tiếp của Bộ xây dựng, hoặc tối thiểu, ngành xây dựng cũng cần lập các xưởng chế tạo đồ đạc mẫu đem bán tương đối rộng rãi hoặc cho thiết kế ở mỗi khu nhà ở một số căn hộ được trang bị sẵn đồ đạc cải tiến để ngành sản xuất đồ đạc gia đình và nhân dân noi theo. Chúng tôi tin rằng chỉ cần thấy rõ các mô hình tiên tiến đó là nhân dân hưởng ứng áp dụng, vì trang bị đồ gỗ thì gia đình nào trước sau, sớm muộn cũng đều phải lo sắm; mà loại trang bị đặc biệt này lại có tác dụng nhiều trong việc giải quyết khó khăn cơ bản về nơi ở của rất nhiều gia đình hiện nay.

Ngoài ra, trong việc xây nhà thấp tầng, chúng tôi nghĩ có thể nâng trần lên cao hơn hiện nay để có thể dựng chen các gác lửng. Như vậy, tăng được diện tích chỗ ở mà đỡ tốn kém nhiều mặt và nhanh chóng hơn nhiều so với xây cất thêm.